

Số: 57/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Ngọc Y, sinh năm 1998
- Bị đơn: Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1995.

Đều địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Ngọc Y và anh Bùi Trọng T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Hai bên thoả thuận, Ngô Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Bùi Trọng K, sinh ngày 05/12/2021 và Bùi Anh T1, sinh ngày 31/8/2023, kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Trọng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y là 1.500.000đ/ 01 con chung/ tháng, tổng là 3.000.000đ/ 02 con chung/ tháng, kể từ tháng 5/2025 đến khi từng con chung thành niên (Đủ 18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng. Anh Bùi Trọng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung

không ai được cản trở.2.2. Về tài sản chung; Nghĩa vụ chung về tài sản; Công sức đóng góp: Chị Ngô Thị Ngọc Y và anh Bùi Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.2.3. Về án phí: Chị Ngô Thị Ngọc Y tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0005141 ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Tam Sơn;
- Lưu: HS,VP./.

THẨM PHÁN

Phan Thị Hải